

Bản án số: 56/2020/HS-ST
Ngày 29-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Anh Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phùng Ngọc Tuấn

2. Bà Trần Thị Hoài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Lý Hồng Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với:

Bị cáo: BUI VĂN M (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 21 tháng 02 năm 1992, tại huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Q.

Nơi cư trú: Thôn Đất Đ, xã Vĩnh L, huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Q; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Quang L, sinh năm 1949 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1950 (đã chết); Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt

Bị cáo M bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 16-8-2020 đến ngày 24-8-2020, hiện đang tại ngoại theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 101/2020/HSST-QĐ ngày 25-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H; Hôm nay có mặt.

Bị hại:

- Chị **Dương Thị Ch**, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ 17, phường Trần P, thành phố H, tỉnh H (Đã chết)

Người đại diện theo pháp luật của bị hại Chiêu: Chị **Long Thu H**, sinh năm 2001; Địa chỉ: Tổ 17, phường Trần P, thành phố H, tỉnh H. Hôm nay có mặt.

- Chị **Ma Thị Th**, sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ 07, phường Ngọc H, thành phố H, tỉnh H. Hôm nay có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh **Dương Tiến X**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn Phố Mới, xã Nà C, huyện Xín M, tỉnh H. Hôm nay có mặt.

- Chị **NguyễnThị T**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ dân phố Quyết T, thị trấn Sơn D, huyện Sơn D, tỉnh T. Hôm nay có mặt.

Người làm chứng:

- Ông **Hoàng Văn Ch**, sinh năm: 1952. Hôm nay vắng mặt.
- Bà **Cồ Thị Ch**, sinh năm: 1951. Hôm nay vắng mặt.
- Anh **Hoàng Văn T**, sinh năm 1991. Hôm nay vắng mặt.
- Bà **Tô Thị H**, sinh năm 1965. Hôm nay vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16-8-2020, Bùi Văn M, sinh năm 1992 (*Có giấy phép lái xe hạng FC*), điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 22C – 055.94 kéo theo rơ móc BKS 22R – 002.95 chở xi măng từ huyện Hàm Y, tỉnh Tuyên Q đi lên tỉnh H. Khoảng 13 giờ 36 phút cùng ngày thì đến Km 22 + 100 quốc lộ 2, đường H – Tuyên Q (*thuộc tổ 12, thị trấn V, huyện V, tỉnh H*) xe ô tô đầu kéo của Bùi Văn M có va chạm với xe ô tô khách biển kiểm soát 23B – 001.58 đi ngược chiều do Dương Tiến X, sinh năm 1979, điều khiển dẫn đến xe ô tô khách bị trượt xuống rãnh thoát nước bên phải đường theo hướng H – Tuyên Q. Sau đó xe ô tô đầu kéo BKS 22C – 055.94 kéo theo rơ móc BKS 22R – 002.95 tiếp tục va chạm vào phía sau xe mô tô BKS 23B1 – 444.98 đang đi phía trước cùng chiều do Dương Thị Ch, sinh năm 1980, điều khiển, chở phía sau là Ma Thị Th, sinh năm 1975. Hậu quả Dương Thị Ch chết tại hiện trường, Ma Thị Th bị thương được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H. 02 xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16-8-2020 thể hiện nơi xảy ra tai nạn được tính theo hướng Tuyên Q đi H đường dải nhựa áp phan thẳng, phẳng, ở giữa có vạch sơn đứt quãng màu vàng, hai bên có vạch sơn kẻ liền màu trắng, lòng đường rộng 9m20, lề phải rộng 0,50m, lề trái rộng 1,50m. Để hiện trường được đảm bảo lâu dài lấy cột điện số 08 nằm bên trái đường làm chuẩn. Từ cột điện số 08 đo đến vị trí số 1 là 9m70. Trên hiện trường để lại các dấu vết cụ thể như sau:

- Vị trí 1: Là vết phanh 1 có kích thước 33,10m x 0,50m theo chiều hướng Tuyên Q – H. Đầu vết phanh cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 4,76m. Cuối vết phanh là lốp sau cùng bên phải của xe ô tô đầu kéo BKS 22C – 055.94 kéo theo rơ móc 22R – 002.95. Từ vị trí 1 đến đầu vị trí 2 là 22,35m.

- Vị trí 2: Là vết phanh 2 có kích thước 10,80m x 0,30m theo chiều hướng Tuyên Q – H. Đầu vết phanh cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 4,25m, cuối vết phanh là lốp sau cùng bên phải của xe ô tô đầu kéo BKS 22C – 055.94 kéo theo rơ móc 22R – 002.95.

- Vị trí 3: Là xe ô tô đầu kéo BKS 22C – 055.94 kéo theo rơ móc 22R – 002.95. Xe ô tô đứng ở phần đường bên trái đầu xe quay hướng H. Trục trước bên trái của xe ô tô đầu kéo BKS 22C – 055.94 cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 0,45m. Trục trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 22C – 055.94 cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 1,89m. Trục sau cùng bên trái của xe ô tô đầu kéo BKS 22C – 055.94 cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 0,30m. Trục sau cùng bên phải của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 22C – 055.94 cách mép

trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 2,13m. Trục sau cùng bên trái rơ móc 22R – 002.95 cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 0,65m. Trục sau cùng bên phải rơ móc 22R – 002.95 cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 3,10m. Từ vị trí số 2 đến vị trí số 4 là 5,74m.

- Vị trí 4: Là vết cày đứt đoạn dài 6,60m có chiều hướng Tuyên Q – H. Đầu vết cày cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 3,72m. Cuối vết cày cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là tại chân chống phụ bên trái của xe mô tô BKS 23B1 – 444.98. Từ vị trí số 4 đến vị trí số 5 là 1,08m.

- Vị trí 5: Là vết trượt màu đen, vết trượt dài 1,25m có chiều hướng Tuyên Q – H. Đầu vết trượt cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 4,12m. Cuối vết trượt cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 3,84m.

- Vị trí 6: Là xe mô tô BKS 23B1 – 444.98. Xe mô tô đổ nghiêng sang trái, đầu xe quay hướng sang lề đường bên phải hơi chệch hướng H. Trục trước xe mô tô cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 5,10m. Trục sau xe mô tô cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 4,20m. Từ trục trước xe mô tô đến mũi bàn chân phải của nạn nhân Dương Thị Ch là 1,95m.

- Vị trí 7: Là nạn nhân Dương Thị Ch, sinh năm 1980, nạn nhân nằm úp, đầu quay hướng vào lề đường bên trái. Mũi bàn chân phải cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 3,60m. Đầu nạn nhân cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 2,20m. Từ mũi chân bên phải của nạn nhân đến vị trí số 8 là 4,70m.

- Vị trí số 8: Là vết máu có kích thước 0,40 x 0,50 được xác định là của người bị thương Ma Thị Th, sinh năm 1975, trú tại tổ 7, phường Ngọc H, thành phố H, tỉnh H. Vị trí số 8 cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 0,70m. Từ vị trí số 8 đến vị trí số 9 là 2m.

- Vị trí số 9: Là mũ bảo hiểm màu đen nằm ở phần lề đường bên trái, cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 1,45m. Từ vị trí số 2 đến vị trí số 10 là 3,25m.

- Vị trí số 10: Là vết phanh 3 kích thước 14,10m x 0,42m có chiều hướng H – Tuyên Q. Đầu vết phanh cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 1,30m. Cuối vết phanh là lớp sau bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 23B – 001.58. Từ vị trí số 10 đến vị trí số 11 là 1,85m.

- Vị trí số 11: Là vết phanh 4 kích thước 13,30m x 0,42m có chiều hướng H – Tuyên Q. Đầu vết phanh cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 0,50m. Cuối vết phanh là lớp sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 23B – 001.58. Từ vị trí số 11 đến vị trí số 12 là 3,05m.

- Vị trí số 12: Là những mảnh nhựa vỡ có kích thước 6m x 3,50m, tâm mảnh nhựa vỡ cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 0,70m.

- Vị trí số 13: Là xe ô tô biển kiểm soát 23B – 001.58, xe ô tô đổ nghiêng sang phải, lớp trước và lớp sau bên phải xe ô tô nằm dưới rãnh thoát nước bên trái, đầu xe quay hướng Tuyên Q. Trục trước bên trái xe ô tô cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 0,63m. Trục trước bên phải xe ô tô cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 2,80m. Trục sau bên trái xe ô tô cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 0,64m. Trục sau bên phải xe ô tô cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên trái là 2,80m. Từ đầu nạn nhân Dương Thị Ch đến vị trí số 14 là 1,20m.

- Vị trí số 14: Là mũ bảo hiểm màu đen. Vị trí số 14 cách mép trong vạch son kẻ liền bên trái là 1,40m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông hồi 15 giờ 40 phút ngày 16-8-2019 thể hiện xe ô tô BKS 22C – 055.94 kéo theo rơ móc các bộ phận như: Ba đèn sóc trước góc bên phải bị trượt xước, mài mòn, móp méo. Nhựa ốp trước đèn xe bị vỡ hỏng, nhựa ốp trước cánh cửa bên lái bị vỡ hỏng. Cánh cửa lên xuống (bên lái) bị trượt xước mài mòn. Giá đỡ để chân bên trái bị vỡ hỏng đẩy lùi từ trước về sau. Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ hỏng, kính chắn gió bên trái bị vỡ hỏng. Má ngoài lớp trước bên phải xe ô tô có vết trượt sạch bụi. Chấn bầm lớp trước bên phải có dính chất màu trắng được xác định là tổ chức não, da và cơ của nạn nhân Dương Thị Ch, sinh năm 1980, trú tại Tổ 17, phường Trần P, thành phố H, tỉnh H. Mặt lớp sau thứ nhất và thứ hai của xe ô tô BKS 22C – 055.94 có bám dính nhiều chất màu trắng đục được xác định là tổ chức não, da và cơ của nạn nhân Dương Thị Ch. Chấn bầm lớp bên phải sau cùng của ô tô BKS 22C – 055.94 có dính nhiều chất màu trắng đục được xác định là tổ chức não, da và cơ của nạn nhân Dương Thị Ch. Trên tấm sắt bảo vệ bình nhiên liệu có vết trượt màu đen. Mặt lớp thứ nhất và thứ hai bên phải của sơ mi rơ móc BKS 22R – 002.95 có dính nhiều chất màu trắng đục được xác định là tổ chức não, da và cơ của nạn nhân Dương Thị Ch (BL số 64 đến 65).

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông hồi 16 giờ 20 phút ngày 16-08-2020 cho thấy xe ô tô BKS 23B – 001.58 các bộ phận như: Ba đèn sóc trước góc bên phải bị trượt xước bong sơn, rách hỏng, méo bẹp đẩy lùi từ trước về sau. Cụm đèn hành trình đèn xi nhan trước bên phải bị vỡ hỏng hoàn toàn. Sắt ốp trước đầu xe góc bên phải bị méo bẹp, bong sơn. Sắt ốp sườn xe phía trên lớp trước bên phải bị méo bẹp đẩy lùi từ trước về sau, bong sơn, rách hỏng. Ốp la răng lớp trước bên phải bị trượt xước mài mòn. Sắt ốp sườn xe bên phải có vết trượt xước sạch bụi bong sơn dài 6,8m, rộng 50cm. Ốp la răng lớp sau bên phải bị vỡ hỏng, kính chắn gió thứ hai bên phải (từ đuôi xe lên đầu xe) bị vỡ hỏng. Ba đèn sóc sau bên phải bị cong vênh, méo bẹp bong sơn. Sườn xe phía sau bên trái có vết trượt xước, bong sơn, dính chất màu xanh dài 01m, rộng 1m. Kính chắn gió sau cùng bên trái bị vỡ hỏng. Nhựa ốp cố định kính chắn gió sau cùng vỡ hỏng bong sơn ra khỏi vị trí. Nhựa ốp bảo vệ đèn, phanh, xi nhan bên trái bị trượt xước, mài mòn, dính chất màu xanh (BL số 72 đến 73).

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông hồi 16 giờ 40 phút ngày 16-08-2020 cho thấy xe mô tô BKS 23B1 – 444.98 các bộ phận như: Đầu ngoài tay phanh bên trái có vết trượt xước mài mòn. Nhựa ốp đèn hành trình góc bên trái bị trượt xước mài mòn, bong sơn. Nhựa ốp đèn hành trình góc bên phải bị trượt xước mài mòn dính bùn đất. Nhựa ốp trên đồng hồ công tơ mét phía trên bị trượt xước, mài mòn dính bùn đất. Nhựa ốp trước đầu xe bị vỡ hỏng bung ra khỏi vị trí ban đầu. Cánh yếm bên trái bị trượt xước, mài mòn, bong sơn dính bùn đất. Cánh yếm bên phải bị vỡ hỏng, dính bùn đất. Mũi chân chống phụ bị trượt xước mài mòn. Nhựa ốp dưới giá để chân bên trái bị trượt xước mài mòn. Sắt ốp bảo vệ dây cô loa bị trượt xước, mài mòn. Bảo vệ yên xe bị vỡ hỏng phần phía sau đuôi xe bên trái bị trượt xước mài mòn, từ đuôi xe xuống đất là 95cm. Nhựa ốp dưới đèn phanh, đèn xi nhan sau hỏng hoàn toàn. Biển số bị cong vênh dính chất màu xanh. Bảo vệ ống

xả bị xô lệch, trượt xước dính chất màu xanh. Phần nhựa ốp phía đuôi ống xả bị vỡ hỏng, trượt xước, dính chất màu xanh (BL số 78 đến 79).

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn hồi 21 giờ 20 phút, ngày 16 tháng 8 năm 2020 của Công an huyện V thể hiện Bùi Văn M trong hơi thở không có nồng độ cồn (BL số 209).

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn hồi 14 giờ 05 phút, ngày 16 tháng 8 năm 2020 của Công an huyện V thể hiện Dương Tiến X trong hơi thở không có nồng độ cồn (BL số 207).

Tại Kết luận giám định số 277/KL-PC09 ngày 24-8-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Trong mẫu máu thu của Dương Thị Ch gửi giám định không có Ethanol (cồn), (BL số 212).

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông là do Bùi Văn M điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 22C – 055.94 kéo theo rơ móoc 22R – 002.95 đã giành đường, vượt ẩu vi phạm khoản 11 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Đối với Dương Thị Ch điều khiển xe mô tô BKS 23B – 444.98 chở sau là Ma Thị Th đã vượt ẩu vi phạm khoản 11 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, tuy nhiên do Dương Thị Ch đã chết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V không xem xét xử lý. Đối với Dương Tiến X điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 23B – 001.58 đi đúng phần đường quy định không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe ô tô BKS 22C – 055.94 nhãn hiệu CNHTC, màu sơn xanh; 01 rơ móoc BKS 22R – 002.95 và các giấy tờ liên quan

- 01 xe ô tô khách BKS 23B – 001.58 nhãn hiệu HUYNDAI, màu sơn trắng và các giấy tờ liên quan.

- 01 xe mô tô BKS 23B1 – 444.98 nhãn hiệu HONDA, màu sơn xanh và các giấy tờ liên quan.

Quá trình điều tra xác định 02 chiếc xe ô tô và 01 mô tô là tài sản của Nguyễn Thị T, Dương Tiến X và Long Thu H. Xét thấy không cần phải tiếp tục tạm giữ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho các chủ sở hữu (BL số 118 đến 119).

- 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310136007641 mang tên Bùi Văn M do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 21-6-2016 (*Đã chuyển theo hồ sơ vụ án*).

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 03-9-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V định giá:

- 01 xe ô tô đầu kéo BKS 22C – 055.94 giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông là 11.500.000đ (*Mười một triệu năm trăm nghìn đồng*).

- 01 xe ô tô khách BKS 23B – 001.58 giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông là 17.500.000đ (*Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

- 01 xe mô tô BKS 23B1 – 444.98 giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông là 5.500.000đ (*Năm triệu năm trăm nghìn đồng*).

Tổng giá trị thiệt hại của các tài sản trên là 34.500.000đ (*Ba mươi tư triệu năm trăm nghìn đồng*), (BL số 124).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 271/KLPY-PC09 ngày 20-8-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Nguyên nhân chết của Dương Thị Ch do chấn thương sọ não hở và chấn thương ngực hở (BL số 137).

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 157/TgT ngày 10-11-2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh H kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Ma Thị Th tại thời điểm giám định là 64% (BL số 198 đến 200).

Về phần dân sự: Bị cáo Bùi Văn M đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền mai táng, tổn thất tinh thần, tính mạng cho gia đình bị hại Dương Thị Ch (*Đại diện theo pháp luật là Long Thu H – con đẻ*) với số tiền là 225.000.000đ (*Hai trăm hai mươi lăm triệu đồng*); Bồi thường tiền chi phí điều trị, sức khỏe và tổn thất tinh thần cho bị hại Ma Thị Th số tiền là 182.000.000đ (*Một trăm tám mươi triệu đồng*); Bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Dương Tiến X số tiền 18.000.000đ (*Mười tám triệu đồng*).

Tại cáo trạng số: 58/CT-VKS ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H. Quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a,b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo M khai nhận (*Có giấy phép lái xe hạng FC*), điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 22C – 055.94 kéo theo Rơ móoc BKS 22R – 002.95 đến khoảng 13 giờ 36 phút 16-8-2020 tại Km 22 + 100m, quốc lộ 2 đường Hà G – Tuyên Q (*thuộc tổ 12, thị trấn V, huyện V, tỉnh H*) đã có hành vi giành đường, vượt ẩu và chạm với xe ô tô khách BKS 23B – 001.58 đi ngược chiều do Dương Tiến X điều khiển, dẫn đến xe ô tô khách bị trượt xuống rãnh thoát nước bên phải đường theo hướng Hà G – Tuyên Q. Sau đó xe ô tô đầu kéo của Bùi Văn M tiếp tục va chạm vào phía sau xe mô tô BKS 23B1 – 444.98 đang đi phía trước cùng chiều do Dương Thị Ch, điều khiển, chở phía sau là Ma Thị Th. Hậu quả Dương Thị Ch chết tại hiện trường, Ma Thị Th bị thương tích 64%. 02 xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng. Bị cáo đã bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa ngày hôm nay chị H người đại diện theo pháp luật cho bị hại Dương Thị Ch, chị H nhất trí với nội dung bị cáo M trình bày, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại các bên đã thỏa thuận xong phần trách nhiệm dân sự. Đại diện cho gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M. Ngoài ra, không có yêu cầu bổ sung.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, Ma Thị Th vắng mặt tại phiên tòa. Chủ tọa phiên tòa công bố đơn xin giải quyết vắng mặt với nội dung bị cáo M đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị Th tiền sửa chữa xe mô tô các bên đã thỏa thuận xong phần trách nhiệm dân sự. Ngoài ra, không có yêu cầu bổ sung.

Tại phiên tòa ngày hôm nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Dương Tiến X, Nguyễn Thị T có mặt tại phiên tòa trình bày đã nhận lại tài sản 02 chiếc xe ô tô, không có yêu cầu gì khác.

Những người làm chứng đã khai tại hồ sơ hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; lời khai của người đại diện pháp luật của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan đến vụ án; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị với HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Bùi Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Về hình phạt: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn M từ 34 tháng đến 36 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thử thách 05 năm, Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về UBND xã nơi cư trú theo dõi, giáo dục theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo M đã tự nguyện bồi thường cho gia đình các bị hại và đã thỏa thuận xong phần trách nhiệm dân sự, đại diện cho gia đình bị hại không có yêu cầu bổ sung, nên không xem xét giải quyết.

Về phía Dương Tiến X, Nguyễn Thị T, đại diện cho bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bổ sung, nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô BKS 22C – 055.94 nhãn hiệu CNHTC, màu sơn xanh; 01 rơ móc BKS 22R – 002.95 và các giấy tờ liên quan

- 01 xe ô tô khách BKS 23B – 001.58 nhãn hiệu HUYNDAI, màu sơn trắng và các giấy tờ liên quan.

- 01 xe mô tô biển BKS 23B1 – 444.98 nhãn hiệu HONDA, màu sơn xanh và các giấy tờ liên quan.

Quá trình điều tra xác định 02 chiếc xe ô tô và 01 mô tô là tài sản của Nguyễn Thị T, Dương Tiến X và Long Thu H. Xét thấy không cần phải tiếp tục tạm giữ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho các chủ sở hữu (BL số 118 đến 119).

- 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310136007641 mang tên Bùi Văn M do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 21-6-2016 (*Đã trả lại cho bị cáo M ngày 28-12-2021*).

Về án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Phần tranh luận tại phiên tòa:

Bị cáo M nhất trí quan điểm của Kiểm sát viên đưa ra tại phiên tòa.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng:

Bị cáo M đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt, để bị cáo cải tạo tại cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tổ tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tổ tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Văn M (*Có giấy phép lái xe hạng FC*), điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 22C – 055.94 kéo theo Rơ móc BKS 22R – 002.95 đến khoảng 13 giờ 36 phút 16-8-2020 tại Km 22 + 100m, quốc lộ 2 đường Hà G – Tuyên Q (*thuộc tổ 12, thị trấn V, huyện V, tỉnh H*) có hành vi giành đường, vượt ẩu đã va chạm với xe ô tô khách BKS 23B – 001.58 đi ngược chiều do Dương Tiến X điều khiển dẫn đến xe ô tô khách bị trượt xuống rãnh thoát nước bên phải đường theo hướng Hà G – Tuyên Q. Sau đó xe ô tô đầu kéo của Bùi Văn M tiếp tục va chạm vào phía sau xe mô tô BKS 23B1 – 444.98 đang đi phía trước cùng chiều do Dương Thị Ch, điều khiển, chở phía sau là Ma Thị Th. Hậu quả Dương Thị Ch chết tại hiện trường, Ma Thị Th bị thương tích 64%. 02 xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng. Lờ khai của bị cáo M còn phù hợp với người đại diện theo pháp luật của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo M có giấy phép lái xe hạng FC, điều khiển phương tiện giao thông đường bộ đã có hành vi giành đường của xe đi ngược chiều dẫn đến xảy ra tai nạn, hậu quả chết một người, bị thương một người với lỗi vô ý. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Bùi Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 2 Thông tư số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Bộ công an – Bộ quốc phòng – Bộ tư pháp – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIX của Bộ luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự, an toàn giao thông như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo M không có tình tiết tăng nặng.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo M chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại xảy ra cho gia đình bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo M thực hiện hành vi phạm tội khi sử dụng phương tiện tham gia giao thông có giấy phép lái xe, nhưng gây tai nạn làm chết một người, bị thương một người đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn và sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, hành vi mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy nhằm hạn chế các vụ tai nạn giao thông do lỗi của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông gây ra. Xét thấy cần thiết lên mức án phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Bị hại Dương Thị Ch cũng có một phần lỗi do đi sai phần đường dẫn đến xảy ra tai nạn, bị cáo M có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định, có nhân thân tốt, địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội do vậy có đủ điều kiện để áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTPATC ngày 15-5-2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 về án treo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

[7] Bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị hại, bị hại Th đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho các gia đình bị hại, xong phần trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về phía Dương Tiến X, Nguyễn Thị T, đại diện cho bị hại và bị hại Th đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bổ sung, nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng:

[10] 01 xe ô tô BKS 22C – 055.94 nhãn hiệu CNHTC, màu sơn xanh; 01 rơ móc BKS 22R – 002.95 và các giấy tờ liên quan

[11] 01 xe ô tô khách BKS 23B – 001.58 nhãn hiệu HUYNDAI, màu sơn trắng và các giấy tờ liên quan.

[12] 01 xe mô tô BKS 23B1 – 444.98 nhãn hiệu HONDA, màu sơn xanh và các giấy tờ liên quan.

[13] Quá trình điều tra xác định 02 chiếc xe ô tô và 01 mô tô là tài sản của Nguyễn Thị T, Dương Tiến X và Long Thu H. Xét thấy không cần phải tiếp tục tạm giữ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho các chủ sở hữu (BL số 118 đến 119).

[14] 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310136007641 mang tên Bùi Văn M do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 21-6-2016 (*Đã trả lại cho bị cáo M ngày 28-12-2020*)

[15] Các chủ sở hữu sau khi nhận lại tài sản, không có yêu cầu bổ sung do vậy HĐXX không đề cập giải quyết.

[16] Về án phí: Bị cáo M phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

[17] Quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện theo pháp luật của bị hại; bị hại Thơm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Bùi Văn M 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án ngày 29-12-2020. (bị cáo M bị tạm giữ từ ngày 16-8-2020 đến ngày 24-8-2020).

Giao bị cáo M về UBND xã Vĩnh L, huyện S, tỉnh Tuyên Q nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Buộc bị cáo M phải chịu: 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Báo cho bị cáo, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29-12-2020).

Báo cho bị hại Th vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện cho bị hại, bị hại
- Người có q lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện V;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp H;
- Chi cục Thi hành án huyện dân sự huyện V;
- Lưu hs, hstha, vp.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lâm Anh Luyện

